

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HS-ST
Ngày 23 tháng 12 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Phước Tự.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: Ngô Văn Khon.

2/ Ông: Nguyễn Hoàng Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Thanh Phong - Thư ký tòa án nhân dân huyện Thanh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa: ông Huỳnh Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 23 tháng 12 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Huy H (tên gọi khác: KH) sinh năm 1968, tại: tỉnh An Giang; Nơi cư trú: khóm 1; phường 2, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị H (chết); gia đình bị cáo: có 06 anh em, bị cáo là con thứ 5; vợ; con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: Ngày 13/5/1995 bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 18/12/1998 bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 13/03/2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong ngày 06/11/2007; Ngày 26/11/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong ngày 13/4/2014; Ngày 26/6/2015 bị tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang xử phạt 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/6/2020 chưa được xóa án tích; bị bắt tạm giữ: 07/7/2022; tạm giam:

16/7/2022 hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1987; Trú tại; khóm 1, xã 2, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Nguyễn Văn Q, sinh năm 1994; Trú tại; Ấp 5, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Nguyễn Văn A, sinh năm: 1962; Trú tại: Ấp 5, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Văn Ainh, sinh năm 1997, vắng mặt.

2. Lê Thị Thu N, sinh năm: 1986, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Huy H là người không có nghề nghiệp, có 05 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” sau khi chấp hành xong bản án thứ 5 vào ngày 14/6/2020 H lại tiếp tục vào các cơ quan Nhà nước thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là xe mô tô của những công dân khi đến thực hiện các công việc hành chính ở các cơ quan có thẩm quyền. Để thực hiện hành vi của mình Nguyễn Huy H đã chuẩn bị 12 chìa khóa tự chế nhằm mở khóa xe mô tô, cụ thể trong tháng 7 năm 2022 bị cáo đã thực hiện các lần trộm cắp như sau:

Lần thứ 1: Vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 01/7/2022 lợi dụng ông Nguyễn Văn Q đi làm thẻ Căn cước công dân tại Công an huyện Thanh Bình, ông Q đã dựng xe mô tô biển số 66N9 -000 trong khu vực để xe của người dân thuộc Công an huyện Thanh Bình, khi làm căn cước xong lúc đó khoảng 10 giờ ông Q ra lấy xe về thì phát hiện đã bị mất nên đã báo Công an huyện biết. Trên cơ sở tin báo tội phạm, cơ quan Công an huyện đã trích xuất Camera an ninh lắp đặt tại cổng Công an huyện đã ghi nhận lúc 08 giờ 37 phút 04 giây ngày 01/7/2022 ông Q dẫn xe vào nhà để xe của công dân trong khuôn viên Công an huyện, đến 08 giờ 38 phút 28 giây thì có một người đàn ông mặc áo cộc tay có cổ sọc ngang trắng đen quần dài màu xám, mang dép màu đen, đội nón kết màu đen có dòng chữ màu trắng mang khẩu trang màu xanh đi vào khu vực công an huyện. Đến 09 giờ 16 phút 52 giây cùng ngày người thanh niên trên đã điều khiển loại xe

Wave Alpha màu đỏ đen từ trong Công an huyện chạy ra, ông Q xác nhận xe trên là của ông Q để trong nhà xe bị lấy cắp. Tuy nhiên khi làm việc bị cáo H không thừa nhận hành vi trộm cắp xe ông Q. Thực hiện việc giám định hình ảnh đoạn Camera trích xuất trên, theo kết quả giám định số 4950/Kl-KTHS ngày 03/10/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Bộ Công an đã kết luận hình ảnh Nguyễn Huy H được thu giữ trong Camera làm mẫu so sánh với người dắt xe mô tô của ông Q được ghi nhận qua cổng Công an xuất hiện trong Camera lúc 09 giờ 16 phút 52 giây ngày 01/7/2022 là cùng một người.

Theo kết quả định giá tài sản số 62/KL-HĐ ngày 09/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Thanh Bình, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave Alpha, màu đỏ- đen bạc, biển kiểm soát 66N9- 6030, đã qua sử dụng có giá trị là 11.000.000 đồng.

Lần thứ 2: Vào ngày 07/7/2022 lợi dụng ông Nguyễn Thanh T cùng vợ là Lê Thị C đến bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân xã 2, huyện Thanh Bình để làm giấy khai sinh cho bà C, khi đến nơi ông T đã dựng xe mô tô biển số 67L1-000.64 tại mái che trong khuôn viên Ủy ban xã, sau đó ra băng đá cách đó khoảng 20m đợi bà C, đồng thời trông giữ xe. Lúc này khoảng 8 giờ 30 phút ngày 07/7/2022 H đến ngồi lên xe của ông T rồi dùng chum chìa khóa vạn năng để thực hiện bẻ khóa xe của ông T, hành động trên của bị cáo H đã bị ông T phát hiện và đến hỏi “Ông làm gì xe tôi” H trả lời có làm gì đâu, sau đó H xuống xe bỏ đi, lúc này trên tay H có cầm chum chìa khóa nên ông T đuổi theo H, phát hiện ông T đuổi theo mình nên bị cáo H đã lấy từ trong túi quần ra 03 chum chìa khóa cùng với chìa khóa đang cầm trên tay ném bỏ tại bụi cỏ ven đường trước cổng Bưu điện xã 2, huyện Thanh Bình, ông T và những người dân đã bắt đưa H về Công an xã 2 để lập biên bản phạm tội quả tang và tiến hành thu giữ 04 chum chìa khóa bao gồm 12 chìa khóa nhiều kích cỡ. Ngoài ra trang phục H đang mặc trên người là áo cộc tay có cổ sọc ngang trắng đen trên cổ có chữ KEY/WEST, quần tây dài màu xám, đi dép màu đen, đội nón kết màu đen có dòng chữ KOBELCO màu trắng. Trang phục này giống với trang phục mà bị cáo H đã mặc trong lần lấy xe của ông Q tại Công an huyện Thanh Bình ngày 01/7/2022, đồng thời nón bảo hiểm màu xanh mà bị cáo H đội lúc bị bắt là nón bảo hiểm của ông Q bị mất chung trong lần mất xe.

Theo kết quả định giá tài sản số 54/KL-HĐ ngày 14/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Thanh Bình, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave Alpha, màu xanh- đen bạc, biển kiểm soát 67L1- 642.64 đã qua sử dụng có giá trị là 11.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKSTB ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, g khoản 2 Điều 173 BLHS. Tại phiên tòa Viện

kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố. Vì có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Huy H thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của Nguyễn Văn Q 01 xe mô tô trị giá là 11.000.000 đồng và trộm của ông Nguyễn Thanh T 01 xe mô tô trị giá là 11.000.000 đồng. Bị cáo H có 05 tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo không có nghề nghiệp lấy việc trộm cắp làm nguồn sống chính có tính chất chuyên nghiệp và Tái phạm nguy hiểm phạm tội nhiều lần. Khi thực hiện hành vi bị cáo nhận thức được là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, đã đủ cơ sở kết tội bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ, hậu quả tác hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nguyên nhân điều kiện dẫn đến phạm tội và nhân thân của bị cáo. Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo tù 06 năm đến 07 năm tù; Về hình phạt bổ sung không áp dụng; Về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy các công cụ dùng để thực hiện phạm tội và trả lại cho bị cáo các tài sản cá nhân thuộc sở hữu của bị cáo; Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo bồi thường cho ông Q số tiền 11.000.000 đồng giá trị xe mô tô bị mất chưa thu hồi được.

Trong phần tranh luận bị cáo không thừa nhận tội.

Nói lời sau cùng bị cáo nói không thừa nhận tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện và Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Huy H không thừa nhận tội. Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên đã chứng minh được ông Nguyễn Văn Q bị mất xe tại cơ quan Công an huyện Thanh Bình ngày 01/7/2022 khi đang làm căn cước công dân tại Công an huyện, kết quả trích xuất Camera an ninh đã được giám định hình ảnh, xác định bị cáo và hình ảnh ghi lại trong Camera là cùng 01 người. Đồng thời lần trộm xe lần thứ 2 tại Ủy ban nhân dân xã 2 ngày 07/7/2022 bị cáo

bị bắt quả tang đang dùng chìa khóa vạn năng mở khóa xe mô tô của ông Nguyễn Thanh T thì bị phát hiện và bị bắt quả tang, khi đó nón bảo hiểm màu xanh bị cáo đang đội trên đầu là nón bảo hiểm của ông Q bị mất chung trong lần mất xe tại Công an huyện ngày 01/7/2022, đồng thời qua xem xét quần, áo, nón kết màu đen, dép màu đen, thu giữ của bị cáo khi bị bắt quả tang tại xã 2 thì hoàn toàn giống với trang phục mà bị cáo đã sử dụng được Camera an ninh ở Công an huyện ghi lại lúc bị cáo thực hiện hành vi lấy xe của ông Q trước đó 7 ngày tại cơ quan Công an huyện. Do đó có đầy đủ căn cứ để kết luận Nguyễn Huy H đã lén lút chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn Q 01 xe mô tô trị giá 11.000.000 đồng và chiếm đoạt của ông Nguyễn Thanh T 01 xe mô tô có giá trị là 11.000.000 đồng. Khi thực hiện hành vi bị cáo nhận thức đầy đủ việc lén lút lấy tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, xâm phạm sở hữu tài sản của người khác trái phép, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo Nguyễn Huy H có 05 tiền án chưa được xóa án tích, nên lần này là tái phạm nguy hiểm, bị cáo không có nghề nghiệp lấy việc trộm cắp làm nguồn sống chính, do đó việc phạm tội của bị cáo là có tính chất chuyên nghiệp, phạm tội nhiều lần. Vì vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Huy H đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” phạm vào điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự có quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a)

b).....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a).....

b) Có tính chất chuyên nghiệp;

c).....

g) Tái phạm nguy hiểm;

f).....

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, kỹ cương pháp luật bị xâm hại, bị cáo không tôn trọng tài sản của người khác, xâm phạm khách thể là quyền sở hữu tài sản được luật hình sự bảo vệ, bị cáo hết phạm tội lần này rồi đến lần

khác thể hiện sự xem thường luật pháp, phạm tội mang tính chuyên nghiệp, tái phạm nguy hiểm, phạm tội nhiều lần. Quá trình Điều tra truy tố xét xử bị cáo không thành khẩn khai báo gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng. Bị cáo thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản với giá trị mỗi lần trên 2.000.000đ nên áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo giáo dục bị cáo từ bỏ hành vi phạm tội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua lời khai của bị cáo có trong hồ sơ, cũng như lời trình bày tại phiên tòa thể hiện bị cáo Nguyễn Huy H không có nghề nghiệp, kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, đồng thời phù hợp với phân tích, nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận toàn bộ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trọng đã nhận lại đầy đủ tài sản bị mất trộm nên không có yêu cầu bồi thường do đó không xem xét. Đối với bị hại Quý bị mất trộm chiếc xe nên cần buộc bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe 11.000.000đ là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: 12 chìa khóa các loại là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 áo thun ngắn tay, 01 quần nam dài, 01 nón kết màu đen, 01 đôi dép nhựa màu đen là đồ dùng cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo là phù hợp theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật TTHS:

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Huy H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo, bị hại, người liên quan được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

1- Xử phạt Nguyễn Huy H – 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ: 07/7/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự : Áp dụng Điều 584; 585; 589 Bộ luật Dân sự:

- Buộc bị cáo Nguyễn Huy H bồi thường cho ông Nguyễn Văn Q số tiền 11.000.000đ.

Đối với tiền bồi thường khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3- Xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật TTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 12 chìa khóa các loại.

- Trả lại cho bị cáo H: 01 áo thun ngắn tay, 01 quần nam dài, 01 nón kết màu đen, 01 đôi dép nhựa màu đen (tất cả đã qua sử dụng)

(Đang do Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Bình quản lý)

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Huy H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 550.000đ.

Bị cáo, ông Ái được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án 23/12/2022. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CSĐT CA huyện Thanh Bình;
- THA HS CA huyện Thanh Bình;
- CC THA huyện Thanh Bình;;Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án. (Phong)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Trương Phước Tự